

Số: 5228 /NHNN-CSTT
V/v hoạt động cho vay ngang hàng

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Thời gian qua, việc ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong lĩnh vực công nghệ tài chính (Fintech) trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng đã cho ra đời nhiều sản phẩm, dịch vụ mới, trong đó có ứng dụng cho vay ngang hàng (sau đây gọi là P2P Lending). Liên quan đến lĩnh vực này, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là NHNN) đề nghị các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là TCTD) lưu ý một số vấn đề có liên quan như sau:

1. Hoạt động P2P Lending được thiết kế và xây dựng trên nền tảng công nghệ số, kết nối trực tiếp người đi vay với người cho vay (nhà đầu tư) mà không thông qua trung gian tài chính. Theo đó, toàn bộ hoạt động vay, trả nợ (gốc, lãi) giữa người đi vay và người cho vay được nền tảng giao dịch trực tuyến của công ty vận hành nền tảng (sau đây gọi là công ty P2P Lending) ghi nhận và lưu trữ bằng các bản ghi điện tử, số hóa trên hệ thống cơ sở dữ liệu của công ty P2P Lending, được đăng tải cho khách hàng đăng ký tham gia nền tảng truy cập. Tại Việt Nam một số công ty đăng ký ngành nghề kinh doanh là tư vấn tài chính, môi giới tài chính và tự giới thiệu là các công ty P2P Lending cung cấp dịch vụ kết nối nhà đầu tư và người đi vay; tuy nhiên pháp luật Việt Nam hiện nay chưa có quy định về hoạt động P2P Lending.

2. Với đặc thù nêu trên, hoạt động P2P Lending có thể góp phần hỗ trợ phổ cập tài chính, mở rộng khả năng và tạo thêm kênh tiếp cận nguồn lực tài chính, cách thức cho vay đối với nền kinh tế nhất là đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội (có khả năng tiếp cận internet); qua đó có thể góp phần đẩy lùi tình trạng “tín dụng đen”. Tuy nhiên, hoạt động P2P Lending cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro (rủi ro cho vay, rủi ro thông tin, rủi ro phòng chống rửa tiền, rủi ro an ninh mạng...) có thể tác động bất lợi, bất ổn đến an sinh xã hội. Cụ thể:

2.1. Một số công ty P2P Lending lợi dụng việc thiếu thông tin, thiếu hiểu biết của người dân để quảng cáo và đưa ra thông tin không rõ ràng, sai lệch dẫn đến nhà đầu tư hiểu nhầm về việc các hoạt động đầu tư/cho vay qua các nền tảng của công ty P2P Lending đều được bảo hiểm rủi ro.

2.2. Hoạt động P2P Lending mới được hình thành và phát triển gần đây, các nền tảng giao dịch trực tuyến của công ty P2P Lending chưa được cơ quan

có thẩm quyền kiểm tra, đánh giá nên có thể tồn tại nguy cơ bị tấn công mạng đánh cắp thông tin gây thiệt hại cho các bên tham gia. Một số công ty P2P Lending là kênh phân phối, tìm kiếm khách hàng cho công ty tài chính, công ty cầm đồ hoặc công ty cầm đồ hợp tác với công ty công nghệ xây dựng nền tảng giao dịch trực tuyến để công ty cầm đồ tìm kiếm người đi vay và thực hiện cho vay; trong đó, một số công ty cầm đồ sử dụng nguồn tiền từ các khoản vay nước ngoài hoặc các khoản vay từ cá nhân, tổ chức trong nước để cho vay lại. Một số đối tượng có thể lợi dụng mô hình P2P Lending thực hiện hành vi bất hợp pháp (hoạt động tín dụng đen, cho vay nặng lãi, cho vay cầm đồ biến tướng, hoạt động tài chính đa cấp...), đưa ra quảng cáo sai sự thật, hứa hẹn lợi nhuận cao, lãi suất cạnh tranh để lừa đảo, chiếm dụng vốn của người dân; tác động tiêu cực đến cuộc sống của người dân, gây bất ổn đến an ninh kinh tế và ổn định xã hội. Trong một số trường hợp, công ty P2P Lending và công ty cầm đồ có dấu hiệu vi phạm Điều 8 Luật các TCTD năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi thực hiện hoạt động ngân hàng dưới hình thức cấp tín dụng.¹

3. Từ nội dung nêu trên, để đảm bảo an toàn hệ thống, NHNN khuyến nghị TCTD:

3.1. Nghiên cứu, tìm hiểu, nắm rõ các rủi ro phát sinh từ hoạt động P2P Lending để hướng dẫn, thông báo trong nội bộ TCTD (bao gồm cả các công ty con, công ty thành viên của TCTD) về các rủi ro tiềm ẩn của hoạt động P2P Lending, bao gồm rủi ro pháp lý và các rủi ro khác phát sinh từ hoạt động P2P Lending trong bối cảnh pháp luật Việt Nam hiện nay chưa có khung pháp lý hoàn chỉnh điều chỉnh hoạt động P2P Lending; đề từ đó thường xuyên rà soát quy trình, mô hình tổ chức, vận hành, quản trị nội bộ... của TCTD nhằm phòng ngừa các rủi ro có thể phát sinh.

3.2. Thận trọng trong việc ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác với các công ty P2P Lending để đảm bảo việc thỏa thuận, ký kết, thực hiện hợp đồng hợp tác giữa TCTD với các công ty P2P Lending đúng quy định pháp luật, không ảnh hưởng đến hoạt động, uy tín của TCTD, cũng như uy tín, an toàn của hệ thống ngân hàng; qua đó đảm bảo an toàn hệ thống tài chính, ngân hàng, trật tự an ninh xã hội.

3.3. Trong quá trình giao dịch, hợp tác với các công ty P2P Lending, TCTD xem xét đề nghị các công ty P2P Lending công bố đầy đủ, minh bạch, trung thực các thông tin về nội dung hợp tác, giao dịch giữa công ty P2P

¹ Điều 8 Luật các TCTD quy định “1. Tổ chức có đủ điều kiện theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan được NHNN cấp Giấy phép thì được thực hiện một hoặc một số hoạt động ngân hàng tại Việt Nam. 2. Nghiêm cấm cá nhân, tổ chức không phải là TCTD thực hiện hoạt động ngân hàng, trừ giao dịch ký quỹ, giao dịch mua bán lại chứng khoán của công ty chứng khoán”.

Lending với TCTD trong tất cả các thông điệp và phương tiện quảng cáo, truyền thông, bán hàng mà công ty P2P Lending truyền tải đến người tiêu dùng và các bên có liên quan. TCTD thường xuyên theo dõi việc công bố thông tin về quan hệ hợp tác giữa công ty P2P Lending với TCTD để kịp thời phát hiện thông tin được công ty P2P Lending công bố không chính xác, không đầy đủ, có thể gây tổn hại cho người tiêu dùng và các bên có liên quan (nếu có) để có giải pháp xử lý phù hợp.

3.4. Đảm bảo việc hợp tác, kết nối, giao dịch giữa TCTD (bao gồm cả các công ty con, công ty thành viên của TCTD) với các công ty P2P Lending an toàn, hiệu quả, bảo vệ được quyền lợi hợp pháp của TCTD và khách hàng, tuân thủ đúng các qui định của pháp luật có liên quan.

NHNN thông báo để TCTD biết, thực hiện. / *anh*

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban lãnh đạo NHNN (để b/c);
- NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố;
- Vụ Pháp chế; Vụ Thanh toán;
- Vụ Truyền thông; CQTTGSNH.] (để p/h)
- Lưu: VP, Vụ CSTT. *kh*



Nguyễn Kim Anh